

**KẾ HOẠCH**

**Thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ phường Phước Bình  
lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 – 2030**

-----

Căn cứ Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ phường Phước Bình lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 – 2030.

Căn cứ Nghị quyết số 06-NQ/ĐU ngày 27/10/2025 của Ban Chấp hành Đảng bộ phường.

Ban Chấp hành Đảng bộ phường Phước Bình xây dựng Kế hoạch thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ phường Phước Bình lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 – 2030, cụ thể như sau:

**I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

**1. Mục đích**

- Cụ thể hóa và tổ chức thực hiện hiệu quả Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ phường lần thứ I, nhiệm kỳ 2025–2030, bám sát mục tiêu, các chỉ tiêu chủ yếu, nhiệm vụ trọng tâm, lĩnh vực đột phá, những giải pháp chủ yếu, phù hợp với điều kiện thực tiễn của địa phương, có tính khả thi cao.

- Phát huy vai trò lãnh đạo toàn diện của Đảng, quản lý điều hành của chính quyền, sự chủ động, sáng tạo của Mặt trận, đoàn thể và sự đồng thuận, tích cực tham gia của Nhân dân trong tổ chức thực hiện Nghị quyết, góp phần thực hiện thắng lợi các mục tiêu phát triển kinh tế – xã hội, quốc phòng – an ninh và xây dựng hệ thống chính trị vững mạnh.

- Phân công trách nhiệm cụ thể, rõ người, rõ việc, rõ tiến độ và các điều kiện cần thiết để thực hiện; làm căn cứ quan trọng để cấp ủy đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao triển khai thực hiện, góp phần hoàn thành thắng lợi các mục tiêu Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ phường Phước Bình lần thứ I, nhiệm kỳ 2025-2030. Nâng cao hiệu quả điều hành, theo dõi, kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện Nghị quyết; kịp thời sơ kết, tổng kết, rút kinh nghiệm và điều chỉnh phù hợp với thực tiễn từng giai đoạn.

**2. Yêu cầu**

- Cấp ủy, tổ chức đảng và cả hệ thống chính trị phường phải nghiêm túc quán triệt sâu sắc, lấy sự hài lòng, tín nhiệm của người dân, doanh nghiệp và hiệu quả công việc làm tiêu chí đánh giá; không ngừng củng cố niềm tin của Nhân dân vào sự lãnh

đạo của Đảng, quản lý của Nhà nước và con đường phát triển của địa phương, của đất nước.

- Phát huy tinh thần đoàn kết, thống nhất; trong quá trình tổ chức triển khai thực hiện, thường xuyên bổ sung, cập nhật những chủ trương, nhiệm vụ mới, các chỉ đạo, hướng dẫn mới của Trung ương, Tỉnh ủy nhằm đáp ứng yêu cầu thực tiễn. Thường xuyên kiểm tra, giám sát, sơ kết, tổng kết, kịp thời biểu dương những mô hình hay, cách làm sáng tạo, hiệu quả và kịp thời khắc phục những hạn chế, yếu kém nhằm đáp ứng yêu cầu thực tiễn trong quá trình tổ chức thực hiện.

## II. CÁC NỘI DUNG NHIỆM VỤ CỤ THỂ

Nhằm đạt được các mục tiêu Nghị quyết, trên cơ sở các nhiệm vụ, giải pháp được xác định tại Nghị quyết, Ban Chấp hành Đảng bộ phường cụ thể hóa thành:

- 67 nội dung công việc cụ thể thuộc 11 lĩnh vực: theo **phụ lục 1** đính kèm.
- Danh mục các công trình, dự án trọng điểm: theo **phụ lục 2,3,4** đính kèm.

## III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các cấp ủy đảng, cơ quan, đơn vị lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện các nhiệm vụ trong Kế hoạch bảo đảm đúng tiến độ, chất lượng, hiệu quả, góp phần thực hiện thắng lợi các mục tiêu Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ phường Phước Bình lần thứ I, nhiệm kỳ 2025-2030 đã đề ra.

2. Các cơ quan tham mưu, giúp việc Đảng ủy, Đảng ủy UBND phường, Đảng ủy các cơ quan Đảng, Chi bộ Quân sự, Đảng ủy Công an phường, các chi, đảng bộ trực thuộc Đảng ủy phường chỉ đạo nghiên cứu, rà soát, chủ động đề xuất các giải pháp tháo gỡ những điểm nghẽn, rào cản; huy động hiệu quả các nguồn lực, tổ chức thực hiện kịp thời, linh hoạt, hiệu quả nhằm hoàn thành các nhiệm vụ theo kế hoạch này, góp phần đạt mục tiêu, chỉ tiêu tăng trưởng của địa phương, cơ quan, đơn vị.

3. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội phường lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng chương trình, kế hoạch, vận động cán bộ, hội viên, nhân dân thực hiện các nhiệm vụ trong Kế hoạch này. Phát huy tinh thần đại đoàn kết, vai trò giám sát, phản biện xã hội, tham gia xây dựng các giải pháp, lộ trình thực hiện vượt tiến độ, đạt hiệu quả.

4. Văn phòng Đảng ủy chủ trì, phối hợp với Đảng ủy UBND phường, các cơ quan tham mưu, giúp việc Đảng ủy theo dõi, kiểm tra, giám sát, đánh giá kết quả thực hiện, định kỳ hằng quý, báo cáo Ban Thường vụ Đảng ủy, Ban Chấp hành Đảng bộ phường. Ứng dụng nền tảng số tổng hợp để theo dõi, giám sát tiến độ thực hiện Kế hoạch theo thời gian thực tế; tích hợp dữ liệu liên thông, có cơ chế cảnh báo sớm các nhiệm vụ chậm tiến độ, thiếu nguồn lực hoặc có những vấn đề phát sinh ảnh hưởng đến tiến độ thực hiện nhiệm vụ.

5. Ban Chấp hành Đảng bộ phường, Ban Thường vụ Đảng ủy phường quyết định việc điều chỉnh, bổ sung các nhiệm vụ cụ thể trong Kế hoạch để phù hợp với tình

hình thực tiễn, đáp ứng yêu cầu, mục tiêu tăng trưởng 02 con số, xây dựng phường Phước Bình trở thành trung tâm dịch vụ, thương mại, hướng đến đô thị thông minh./.

Nơi nhận:

- Ban Thường vụ Tỉnh ủy,
- Các cơ quan tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy,
- Các đ/c UV.BCH Đảng bộ,
- TT.HĐND, UBND phường,
- Các cơ quan, đơn vị trên địa bàn phường,
- Các chi, đảng bộ trực thuộc,
- Lưu Văn phòng Đảng ủy.



T/M ĐẢNG ỦY  
BÍ THƯ

**Huỳnh Thị Thùy Trang**

Phước Bình, ngày 06 tháng 11 năm 2025

**PHỤ LỤC 1**

**DANH MỤC CÁC NHIỆM VỤ CỤ THỂ TRIỂN KHAI KẾ HOẠCH HÀNH ĐỘNG THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐẢNG BỘ PHƯỜNG PHƯỚC BÌNH LẦN THỨ I, NHIỆM KỲ 2025-2030**

(Kèm theo Kế hoạch số 26 - KH/ĐU, ngày 06/11/2025 của Đảng ủy phường Phước Bình)

| Nhóm lĩnh vực                                                          | Nội dung cụ thể |                                                                                                                                                                                                            | Đơn vị<br>chủ trì | Người<br>phụ trách | Thời gian /<br>Tiến độ                                                 | Kết quả mong đợi /<br>KPI                                                                  | Ghi chú                                             |
|------------------------------------------------------------------------|-----------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------|--------------------|------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------|
|                                                                        | STT             | Tên nội dung công việc                                                                                                                                                                                     |                   |                    |                                                                        |                                                                                            |                                                     |
| <b>1. Đổi mới mô<br/>hình, nâng cao<br/>chất lượng tăng<br/>trưởng</b> | 1               | Xây dựng bộ dữ liệu về hoạt động sản xuất kinh doanh : Số doanh nghiệp, số cơ sở SXKD, HTX, ngành nghề, quy mô thiết kế (sản lượng, công suất), năng lực sản xuất thực tế (sản lượng, doanh thu, lao động) | UBND<br>phường    | Chủ tịch<br>UBND   | Tháng<br>6/2026; cập<br>nhật hàng<br>năm                               | Tốc độ tăng tổng giá trị<br>sản phẩm $\geq 10\%$ /năm;<br>thu ngân sách nhà nước<br>từ 10% | Phối hợp<br>chuyển đổi số<br>(phần mềm tổng<br>hợp) |
|                                                                        | 2               | Rà soát, lập danh mục dự án đầu tư trọng điểm, quảng bá- giới thiệu; tổng hợp sở tay chính sách ưu đãi đầu tư trên địa bàn phường                                                                          | UBND<br>phường    | Chủ tịch<br>UBND   | năm 2025/<br>cập nhật<br>Thường<br>xuyên                               | Có nhà đầu tư quan tâm<br>liên hệ khảo sát, lập dự<br>án đầu tư                            |                                                     |
|                                                                        | 3               | Gặp gỡ, đối thoại doanh nghiệp, CSSXKD, HTX (phối hợp với Thuế, CN VPĐK đất)                                                                                                                               | UBND<br>phường    | Chủ tịch<br>UBND   | Hàng năm                                                               | Mỗi buổi đối thoại có<br>$\geq 80\%$ doanh nghiệp<br>tham gia                              |                                                     |
|                                                                        | 4               | Lập danh mục, cập nhật quy hoạch, xây dựng Bảng Kế hoạch thực hiện các dự án trọng tâm                                                                                                                     | UBND<br>phường    | Chủ tịch<br>UBND   | Đã có danh<br>mục kèm<br>theo Kế<br>hoạch này,<br>cập nhật<br>hàng năm | Hồ sơ được HĐND<br>thông qua đúng thời<br>gian quy định                                    | Nhiệm vụ trọng<br>tâm                               |

| Nhóm lĩnh vực                                              | Nội dung cụ thể |                                                                                                                                                                    | Đơn vị<br>chủ trì                            | Người<br>phụ trách | Thời gian /<br>Tiến độ          | Kết quả mong đợi /<br>KPI                         | Ghi chú            |
|------------------------------------------------------------|-----------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------|--------------------|---------------------------------|---------------------------------------------------|--------------------|
|                                                            | STT             | Tên nội dung công việc                                                                                                                                             |                                              |                    |                                 |                                                   |                    |
| <b>1. Đổi mới mô hình, nâng cao chất lượng tăng trưởng</b> | 5               | Xây dựng bộ dữ liệu về diện tích các loại cây trồng, diện tích ứng dụng KHKT (cập nhật hàng năm)                                                                   | UBND phường                                  | Phó Chủ tịch KT    | Tháng 6/2026; cập nhật hàng năm | Hồ sơ được HĐND thông qua đúng thời gian quy định | Gắn chuyển đổi số  |
|                                                            | 6               | Hỗ trợ HTX, THT xây dựng thương hiệu; ứng dụng công nghệ truy xuất nguồn gốc                                                                                       | Hội Nông dân                                 | Chủ tịch HND       | 2025–2028                       | ≥ 2 sản phẩm OCOP, ≥70% hộ áp dụng kỹ thuật mới   | OCOP– Đồng Nai     |
|                                                            | 7               | Cắt giảm 30% thời gian giải quyết thủ tục hành chính                                                                                                               | UBND phường                                  | Phó Chủ tịch KT    | 2025–2030                       | ≥350 DN, cơ sở được thành lập mới/năm             | Gắn chuyển đổi số  |
|                                                            | 8               | Rà soát, cập nhật đầy đủ KH sử dụng đất hàng năm; Quy hoạch sử dụng đất 5 năm; không để chậm tiến độ, không để ách tắc khi triển khai các hoạt động kinh tế xã hội | UBND phường                                  | Phó Chủ tịch KT    | Theo tiến độ tỉnh giao          | Hồ sơ được HĐND thông qua đúng thời gian quy định | Nhiệm vụ trọng tâm |
|                                                            | 9               | Xây dựng kế hoạch về quy hoạch đô thị giai đoạn 2025-2030                                                                                                          | UBND tỉnh hoặc UBND phường khi được ủy quyền | Chủ tịch UBND      | Tháng 12/2025                   | Đến năm 2026, 100% diện tích đất được phủ QH      | Nhiệm vụ trọng tâm |
|                                                            | 10              | Hoàn thiện cơ sở dữ liệu đất đai, cấp giấy CNQSDĐ, cấp đổi giấy CNQSDĐ.                                                                                            | Phối hợp với VPĐKĐĐ                          | Phó Chủ tịch KT    | Tháng 03/2026                   | 100% người dân có đủ điều kiện được cấp sổ đỏ     | Nhiệm vụ trọng tâm |
|                                                            | 11              | Rà soát quỹ đất công đủ điều kiện tổ chức đấu giá, báo cáo UBND tỉnh giao Trung tâm phát triển quỹ đất tỉnh tổ chức đấu giá theo đúng quy định                     | UBND phường                                  | Phó Chủ tịch KT    | Tháng 01/2026                   | 100% thửa đất đủ điều kiện được đưa vào đấu giá   | Nhiệm vụ trọng tâm |

| Nhóm lĩnh vực                                                                                            | Nội dung cụ thể |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              | Đơn vị chủ trì | Người phụ trách    | Thời gian / Tiến độ                     | Kết quả mong đợi / KPI                                                                                                                                  | Ghi chú           |
|----------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------|--------------------|-----------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------|
|                                                                                                          | STT             | Tên nội dung công việc                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       |                |                    |                                         |                                                                                                                                                         |                   |
| <b>1. Đổi mới mô hình, nâng cao chất lượng tăng trưởng</b>                                               | 12              | Lập danh mục tài sản công, xây dựng phần mềm quản lý tài sản công                                                                                                                                                                                                                                                                                            | UBND phường    | Chủ tịch UBND      | Tháng 12/2025/<br>cập nhật thường xuyên | 100% tài sản công đều được khai thác, sử dụng đúng chức năng, nhiệm vụ/100% đơn vị có tài sản công điều cập nhật tài sản vào hệ thống theo dõi quốc gia | Gắn chuyển đổi số |
|                                                                                                          | 13              | Ban hành Quyết định Phê duyệt Đề án sử dụng tài sản công tại đơn vị sự nghiệp công lập (TTDVTH) có hiệu quả                                                                                                                                                                                                                                                  | UBND phường    | Chủ tịch UBND      | Tháng 12/2025                           | Quý 1 năm 2026, các tài sản công được đưa vào đấu giá, sử dụng có hiệu quả                                                                              |                   |
|                                                                                                          | 14              | Xây dựng bộ cơ sở dữ liệu thu thuế (dân cư, đất đai...); cập nhật biến động thường xuyên để không bỏ sót đối tượng, đảm bảo công bằng, minh bạch                                                                                                                                                                                                             | UBND phường    | Chủ tịch UBND      | Tháng 06/2026                           | Thu ngân sách năm sau cao hơn năm trước 12%                                                                                                             | Gắn chuyển đổi số |
| <b>2. Xây dựng và phát triển văn hóa và con người đáp ứng các mục tiêu, nhiệm vụ trong giai đoạn mới</b> | 15              | Xây dựng bộ tài liệu phục vụ môn học giáo dục lịch sử địa phương; xây dựng kế hoạch thực hiện nghị quyết về giáo dục                                                                                                                                                                                                                                         | Ban XĐĐ        | Trưởng Ban XĐĐ     | Tháng 11/2025                           |                                                                                                                                                         |                   |
|                                                                                                          | 16              | Xây dựng kế hoạch giai đoạn 2025-2030 cụ thể hóa, thực hiện các chương trình, chiến lược: Xây dựng Chương trình giáo dục đạo đức, lối sống trong gia đình đến năm 2030; Kế hoạch Chiến lược phát triển gia đình Việt Nam đến năm 2030; Kế hoạch Chương trình phòng, chống bạo lực gia đình trong tình hình mới (các kế hoạch rõ mục tiêu, rõ việc, rõ người) | UBMTTQ VN      | Chủ tịch UBMTTQ VN | Tháng 12/2025                           |                                                                                                                                                         |                   |

| Nhóm lĩnh vực                                                                                            | Nội dung cụ thể |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             | Đơn vị<br>chủ trì | Người<br>phụ trách             | Thời gian /<br>Tiến độ | Kết quả mong đợi /<br>KPI                                                                                                                                    | Ghi chú |
|----------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------|--------------------------------|------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
|                                                                                                          | STT             | Tên nội dung công việc                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      |                   |                                |                        |                                                                                                                                                              |         |
| <b>2. Xây dựng và phát triển văn hóa và con người đáp ứng các mục tiêu, nhiệm vụ trong giai đoạn mới</b> | 17              | Tiếp tục đẩy mạnh việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh bằng nhiều hình thức (chào cờ và sinh hoạt dưới cờ vào sáng thứ 2 hàng tháng gắn với kể chuyện về việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; lồng ghép trong nội dung sinh hoạt chi bộ thường kỳ, chuyên đề; tổ chức cuộc thi tìm hiểu tư tưởng Hồ Chí Minh,...); gắn với xây dựng văn hóa công vụ, đề cao tinh thần trách nhiệm, đạo đức nghề nghiệp, tính nêu gương của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị. | Ban XĐĐ           | Trưởng Ban XĐĐ                 | Thường xuyên           |                                                                                                                                                              |         |
|                                                                                                          | 18              | Ban hành Hướng dẫn xây dựng và bình xét mô hình, điển hình "Dân vận khéo" và kế hoạch thực hiện phong trào: mỗi khu phố/cơ quan có ít nhất một phong trào thi đua, 01 mô hình "Dân vận khéo"; có gương điển hình tiên tiến; toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa"....                                                                                                                                                                                                                                                | Đảng ủy phường    | Phó Bí thư Thường trực Đảng ủy | Tháng 01 hàng năm      | Có các gương điển hình, tiên tiến; ≥95% khu dân cư, ≥90% gia đình văn hóa                                                                                    |         |
| <b>3. Phát triển, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực</b>                                                 | 19              | Xây dựng Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ nhiệm kỳ 2025-2030 và Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ hàng năm                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               | Ban XĐĐ           | Trưởng Ban XĐĐ                 | Hàng năm               | Đảm bảo 100% cán bộ trong nguồn quy hoạch được cử đi đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ, lý luận chính trị,... theo tiêu chuẩn chức danh theo quy định. |         |

| Nhóm lĩnh vực                                            | Nội dung cụ thể |                                                                                                                                                                                                                                           | Đơn vị chủ trì | Người phụ trách | Thời gian / Tiến độ           | Kết quả mong đợi / KPI                                                            | Ghi chú |
|----------------------------------------------------------|-----------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------|-----------------|-------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------|---------|
|                                                          | STT             | Tên nội dung công việc                                                                                                                                                                                                                    |                |                 |                               |                                                                                   |         |
| <b>3. Phát triển, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực</b> | 20              | Xây dựng Kế hoạch phát triển giáo dục và đào tạo giai đoạn 2025-2030; trong đó cần xác định cụ thể mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp, lộ trình thực hiện từng năm và cả giai đoạn; nguồn lực thực hiện.                                       | UBND phường    | Chủ tịch UBND   | Tháng 11/2025                 |                                                                                   |         |
|                                                          | 21              | Ban hành Kế hoạch xây dựng trường chuẩn quốc gia giai đoạn 2025-2030; Kế hoạch thực hiện kiểm định chất lượng giáo dục và đào tạo nhằm duy trì các trường học đã đạt chuẩn quốc gia và đề nghị công nhận mới đối với trường đủ điều kiện. | UBND phường    | Chủ tịch UBND   | Tháng 12/2025                 | Đến năm 2030 đạt từ 84% trở lên (tăng trên 7% so với năm 2025)                    |         |
|                                                          | 22              | Xây dựng và triển khai thực hiện Đề án thành lập trường học liên cấp: Trường Tiểu học và THCS Long Giang.                                                                                                                                 | UBND phường    | Chủ tịch UBND   | Tháng 12/2025                 |                                                                                   |         |
|                                                          | 23              | Xây dựng Đề án, Kế hoạch sắp xếp tổ chức các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông phù hợp với chính quyền địa phương 02 cấp.                                                                                                                 | UBND phường    | Chủ tịch UBND   | Theo Đề án, Kế hoạch của tỉnh |                                                                                   |         |
|                                                          | 24              | Xây dựng Kế hoạch đẩy mạnh ứng dụng KH&CN, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số trong các trường học giai đoạn 2025-2030.                                                                                                                      | UBND phường    | Chủ tịch UBND   | Tháng 12/2025                 | Lựa chọn 01-03 trường làm điểm                                                    |         |
|                                                          | 25              | Xây dựng Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ; đào tạo nghề; thu hút, trọng dụng người có tài, có năng lực, uy tín.                                                                                        | UBND phường    | Chủ tịch UBND   | Hàng năm                      | 100% CBCCVC đạt chuẩn về trình độ chuyên môn; tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt 72%. |         |

| Nhóm lĩnh vực                                                                                                                    | Nội dung cụ thể |                                                                                                                                                                                                                                                    | Đơn vị chủ trì | Người phụ trách    | Thời gian / Tiến độ                 | Kết quả mong đợi / KPI                                                                                                                      | Ghi chú |
|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------|--------------------|-------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
|                                                                                                                                  | STT             | Tên nội dung công việc                                                                                                                                                                                                                             |                |                    |                                     |                                                                                                                                             |         |
| <b>4. Quản lý xã hội bền vững, đảm bảo an sinh xã hội, phúc lợi xã hội và nâng cao chất lượng cuộc sống Nhân dân</b>             | 26              | Xây dựng Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 72-NQ/TW của Bộ Chính trị về một số giải pháp đột phá, tăng cường bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân                                                                                         | UBND phường    | Chủ tịch UBND      | Ngay sau khi tính ban hành Kế hoạch | Tỷ lệ dân số tham gia BHYT trên 95%.                                                                                                        |         |
|                                                                                                                                  | 27              | Ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia (giảm nghèo, nông thôn mới, vùng đồng bào DTTS);                                                                                                                                        | UBND phường    | Chủ tịch UBND      | Theo chỉ đạo của tỉnh               | Đạt các mục tiêu theo chương trình                                                                                                          |         |
|                                                                                                                                  | 28              | Tham mưu ban hành kế hoạch thực hiện chương trình xóa nhà tạm, nhà dột nát                                                                                                                                                                         | UBMTTQ VN      | Chủ tịch UBMTTQ VN | Tháng 12 hàng năm                   |                                                                                                                                             |         |
|                                                                                                                                  | 29              | Xây dựng Kế hoạch tổ chức các hoạt động đền ơn đáp nghĩa; thăm hỏi các gia đình chính sách, người cao tuổi.<br>Xây dựng Kế hoạch thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo giai đoạn 2025-2030 (nông thôn mới, dân tộc thiểu số,...) | UBND phường    | Chủ tịch UBND      | Hàng năm                            | Hàng năm kêu gọi, vận động hỗ trợ cho các đối tượng khó khăn trên địa bàn phường từ nguồn xã hội hóa phần đầu đạt từ 300 triệu đồng trở lên |         |
| <b>5. Tăng cường quản lý, sử dụng hiệu quả, tiết kiệm tài nguyên, bảo vệ môi trường, chủ động thích ứng với biến đổi khí hậu</b> | 30              | Ban hành Kế hoạch của phường về công tác thu gom, xử lý chất thải giai đoạn 2025-2030 trên địa bàn phường.                                                                                                                                         | UBND phường    | Chủ tịch UBND      | Tháng 12 năm 2025                   | số hộ dân được thu gom rác $\geq 85\%$                                                                                                      |         |
|                                                                                                                                  | 31              | Ban hành Kế hoạch của UBND về đảm bảo nguồn nước sạch giai đoạn 2025-2030                                                                                                                                                                          | UBND phường    | Chủ tịch UBND      | Tháng 12 năm 2025                   | Số hộ dân được sử dụng nước sạch $\geq 75\%$                                                                                                |         |

| Nhóm lĩnh vực                                                                                                                                   | Nội dung cụ thể                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   |                                                                                                                                       | Đơn vị<br>chủ trì | Người<br>phụ trách   | Thời gian /<br>Tiến độ | Kết quả mong đợi /<br>KPI                       | Ghi chú               |
|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------|----------------------|------------------------|-------------------------------------------------|-----------------------|
|                                                                                                                                                 | STT                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               | Tên nội dung công việc                                                                                                                |                   |                      |                        |                                                 |                       |
| <b>5. Tăng cường quản lý, sử dụng hiệu quả, tiết kiệm tài nguyên, bảo vệ môi trường, chủ động thích ứng với biến đổi khí hậu</b>                | 32                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                | Kiến nghị tỉnh tiếp tục kêu gọi đầu tư nhà máy xử lý rác tập trung tại khu vực phía Bắc tỉnh Đồng Nai                                 | UBND phường       | Chủ tịch UBND        | Thường xuyên           | Năm 2026 có nhà đầu tư quan tâm                 |                       |
|                                                                                                                                                 | 33                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                | Tổ chức đấu thầu, lựa chọn đơn vị thu gom rác trên địa bàn đảm bảo công tác thu gom được thường xuyên, liên tục, không bị ứ đọng rác. | UBND phường       | Phó Chủ tịch KT      | Hàng năm               | Không có rác tồn đọng trên đường phố            |                       |
|                                                                                                                                                 | 34                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                | Xây dựng phần mềm tiếp nhận- phản hồi kết quả về môi trường                                                                           | UBND phường       | Phó Chủ tịch Kinh tế | 2026/ thường xuyên     | Trang phản ánh kiến nghị thuộc phường quản lý   | Gắn với tổng đài 1022 |
|                                                                                                                                                 | 35                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                | Xây dựng kịch bản ứng phó với các tình huống do biến đổi khí hậu                                                                      | UBND phường       | Chủ tịch UBND        | Tháng 3 năm 2026       | Dự báo được các tình huống, sẵn sàng Phương án. |                       |
| <b>6. Đẩy mạnh ứng dụng, phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số nhằm tạo động lực bứt phá tăng trưởng, phát triển</b> | <p>Thực hiện theo Kế hoạch chuyển đổi số của phường:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kế hoạch hành động số 09-KH/ĐU ngày 15/9/2025 của Ban Thường vụ Đảng ủy phường về việc thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia.</li> <li>- Kế hoạch số 55/KH-UBND ngày 29/9/2025 của UBND phường về việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị; Nghị quyết số 71/NQ-CP ngày 01/04/2025 của Chính phủ và Kế hoạch hành động 469-KH/TU ngày 16/5/2025 của Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về “đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia”.</li> </ul> |                                                                                                                                       |                   |                      |                        |                                                 |                       |

| Nhóm lĩnh vực                                                                                                                                                                                                                                | Nội dung cụ thể |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            | Đơn vị<br>chủ trì | Người<br>phụ trách | Thời gian /<br>Tiến độ                                    | Kết quả mong đợi /<br>KPI                                                                                                                                                                            | Ghi chú |
|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------|--------------------|-----------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
|                                                                                                                                                                                                                                              | STT             | Tên nội dung công việc                                                                                                                                                                                                                                                                                                     |                   |                    |                                                           |                                                                                                                                                                                                      |         |
| <b>7. Phát triển kết cấu hạ tầng giao thông kết nối phường Phước Bình với các địa phương trong vùng, hệ thống giao thông kết nối nội bộ, hệ thống kết nối giao thông với các trục động lực phát triển của tỉnh giai đoạn năm 2025 – 2030</b> | 36              | Phối hợp cùng các Sở, ngành của tỉnh thực hiện rà soát, bổ sung điều chỉnh quy hoạch chung đô thị liên phường Phước Bình, Phước Long trên cơ sở định hướng QH tỉnh.                                                                                                                                                        | UBND phường       | Chủ tịch UBND      | Hoàn thành trong năm 2026                                 | Trong 6 tháng đầu năm 2026 quy hoạch đô thị được duyệt/Quyết định phê duyệt quy hoạch                                                                                                                |         |
|                                                                                                                                                                                                                                              | 37              | Rà soát quy hoạch tỉnh, kiến nghị, phối hợp các Sở ngành thực hiện các dự án giao thông kết nối khu vực.<br>-Rà soát phối hợp Ban QLDA khu vực đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án được phân cấp, bố trí đầu tư trên địa bàn<br>- Xây dựng KH duy tu bảo dưỡng, sửa chữa các tuyến giao thông trên địa bàn theo phân cấp | UBND phường       | Chủ tịch UBND      | Thường xuyên                                              | Các dự án giao thông liên khu vực được triển khai theo tiến độ của tỉnh.<br>Tiến độ thực hiện các dự án đầu tư công được đẩy nhanh.<br>Hàng năm có tối thiểu 5% các tuyến đường được duy tu sửa chữa |         |
|                                                                                                                                                                                                                                              | 38              | - Lập danh mục dự án kế hoạch đầu tư công trung hạn vốn ngân sách cấp phường giai đoạn 2026-2030.<br>- Xây dựng KH duy tu bảo dưỡng, sửa chữa các tuyến giao thông trên địa bàn theo phân cấp                                                                                                                              | UBND phường       | Chủ tịch UBND      | Tháng 10/2025.                                            | Kế hoạch đầu tư công được cấp thẩm quyền phê duyệt. Hàng năm được rà soát điều chỉnh bổ sung cho phù hợp                                                                                             |         |
|                                                                                                                                                                                                                                              | 39              | Xây dựng kế hoạch đầu tư các tuyến đường quy hoạch nội thị được duyệt đảm bảo thông tuyến, phù hợp định hướng phát triển của địa phương theo hình thức nhà nước và nhân dân cùng làm để giảm gánh nặng ngân sách.                                                                                                          | UBND phường       | Chủ tịch UBND      | 2026-2030 (sau khi quy hoạch chung phường được phê duyệt) | Tất cả các tuyến đường theo quy hoạch trên địa bàn phường được đầu tư xây dựng                                                                                                                       |         |
|                                                                                                                                                                                                                                              | 40              | Tham mưu ban hành kế hoạch tuyên truyền, vận động thực hiện công tác giải phóng mặt bằng                                                                                                                                                                                                                                   | UBMTTQ VN         | Chủ tịch UBMTTQ VN | Theo tiến độ thực hiện dự án                              | 100% người dân ủng hộ, đồng thuận                                                                                                                                                                    |         |

| Nhóm lĩnh vực                                                                                                                                                                                                                         | Nội dung cụ thể |                                                                                                                                                                                                                                                                                                            | Đơn vị<br>chủ trì                       | Người<br>phụ trách                                | Thời gian /<br>Tiến độ                   | Kết quả mong đợi /<br>KPI                                                                                                                                                                                  | Ghi chú |
|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------|---------------------------------------------------|------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
|                                                                                                                                                                                                                                       | STT             | Tên nội dung công việc                                                                                                                                                                                                                                                                                     |                                         |                                                   |                                          |                                                                                                                                                                                                            |         |
| 7. Phát triển kết cấu hạ tầng giao thông kết nối phường Phước Bình với các địa phương trong vùng, hệ thống giao thông kết nối nội bộ, hệ thống kết nối giao thông với các trục động lực phát triển của tỉnh giai đoạn năm 2025 – 2030 |                 |                                                                                                                                                                                                                                                                                                            |                                         |                                                   |                                          |                                                                                                                                                                                                            |         |
|                                                                                                                                                                                                                                       | 41              | Rà soát quỹ đất tái định cư trên địa bàn phường hiện có, đề xuất bổ sung quỹ đất tái định cư để lập danh mục quỹ đất tái định cư, kịp thời bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi thực hiện các dự án phát triển hệ thống giao thông mở mới theo quy hoạch được duyệt                                         | UBND phường                             | Chủ tịch UBND                                     | Tháng 01 hàng năm                        | Các dự án khi triển khai công tác GPMB đạt 100%                                                                                                                                                            |         |
| 8. Xây dựng chính quyền kiến tạo, phục vụ; tiếp tục kiện toàn, sắp xếp tổ chức bộ máy tinh gọn, hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả                                                                                                         | 42              | Xây dựng Đề án vị trí việc làm giai đoạn 2025-2030                                                                                                                                                                                                                                                         | Ban XDD, UBND phường, UB MTTQ VN phường | Trưởng BXDD, CT.UBN D phường, CT.UBM TTQVN phường | Bám sát tiến độ tỉnh giao                |                                                                                                                                                                                                            |         |
|                                                                                                                                                                                                                                       | 43              | Triển khai thực hiện có hiệu quả các chủ trương sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy theo hướng "tinh - gọn - mạnh - hiệu năng - hiệu lực - hiệu quả"; xây dựng kế hoạch, lộ trình tinh giản biên chế theo quy định; hoàn thiện danh mục vị trí việc làm và thực hiện việc bố trí cán bộ theo vị trí việc làm. | Ban XDD                                 | Trưởng Ban                                        | Thường xuyên, theo quy định của cấp trên | Tổ chức bộ máy trong hệ thống chính trị được sắp xếp, tinh gọn, đảm bảo hoạt động hiệu lực, hiệu quả, biên chế tinh giản đúng theo lộ trình; hoàn thiện việc sắp xếp, bố trí cán bộ theo VTVL đã xây dựng. |         |

| Nhóm lĩnh vực                                                                                                                        | Nội dung cụ thể |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  | Đơn vị chủ trì | Người phụ trách      | Thời gian / Tiến độ                      | Kết quả mong đợi / KPI                                                                                                                                                                                              | Ghi chú |
|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------|----------------------|------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
|                                                                                                                                      | STT             | Tên nội dung công việc                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           |                |                      |                                          |                                                                                                                                                                                                                     |         |
| <b>8. Xây dựng chính quyền kiến tạo, phục vụ; tiếp tục kiện toàn, sắp xếp tổ chức bộ máy tinh gọn, hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả</b> | 44              | Xây dựng Kế hoạch cải cách hành chính hàng năm UBND phường rà soát hàng quý, báo cáo BCH Đảng bộ, nêu rõ nguyên nhân khó khăn, vướng mắc, đặc biệt là nguyên nhân khách quan để kịp thời lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện đạt mục tiêu                                                                                                                                                                                                                                                                | UBND phường    | Chủ tịch UBND phường | Tháng 01 hàng năm                        | Mức độ hài lòng của người dân đạt 100%; phường thuộc nhóm Tốt, phần đầu nằm trong top 15/95 xã, phường về chỉ số phục vụ người dân, doanh nghiệp và chỉ số CCHC                                                     |         |
| <b>9. Xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị trong sạch vững mạnh, nâng cao năng lực lãnh đạo cầm quyền</b>                  | 45              | Tổ chức học tập, quán triệt các nghị quyết, chỉ thị của Đảng bằng nhiều hình thức phù hợp (trực tiếp qua sinh hoạt chi bộ, các hội nghị trực tuyến, triển khai tuyên truyền trên fanpage, nhóm Zalo,...).                                                                                                                                                                                                                                                                                        | Ban XDD        | Trưởng Ban           | Thường xuyên, theo quy định của cấp trên | Đảm bảo 100% cán bộ, đảng viên tham gia học tập và nắm được nội dung cốt lõi, các chủ trương, chính sách tại các chỉ thị, nghị quyết của Đảng                                                                       |         |
|                                                                                                                                      | 46              | Báo cáo chuyên đề việc tổ chức triển khai, quán triệt, cụ thể hóa chỉ thị, nghị quyết của Đảng (báo cáo tại Hội nghị BCH hàng quý).                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              | Ban XDD        | Trưởng Ban           | Hàng quý                                 | 100% chỉ thị, nghị quyết được triển khai, cụ thể hóa kịp thời                                                                                                                                                       |         |
|                                                                                                                                      | 47              | Tiếp tục thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 04-NQ/TW khóa XII, Kết luận số 21-KL/TW của BCHTW khóa XIII về đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị gắn với Kết luận số 01-KL/TW ngày 18/5/2021 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.<br><br>Kịp thời biểu dương, khen thưởng các gương điển hình có sức lan tỏa trong toàn hệ thống chính trị, Nhân dân và cộng đồng doanh nghiệp. | Ban XDD        | Trưởng Ban           | Thường xuyên, theo quy định của cấp trên | Tư tưởng, bản lĩnh chính trị của đội ngũ cán bộ, đảng viên được nâng cao, không để xảy ra trường hợp suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, các biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" trên địa bàn |         |

| Nhóm lĩnh vực                                                                                                       | Nội dung cụ thể |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          | Đơn vị<br>chủ trì       | Người<br>phụ trách     | Thời gian /<br>Tiến độ                   | Kết quả mong đợi /<br>KPI                                                                                                             | Ghi chú |
|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------|------------------------|------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
|                                                                                                                     | STT             | Tên nội dung công việc                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   |                         |                        |                                          |                                                                                                                                       |         |
| <b>9. Xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị trong sạch vững mạnh, nâng cao năng lực lãnh đạo cầm quyền</b> | 48              | Thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 35-NQ/TW ngày 22/10/2018 của Bộ Chính trị về tăng cường bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong tình hình mới.<br>Nâng cao chất lượng hoạt động của Ban Công tác 35, Tổ Công tác viên Ban Công tác 35, đội ngũ công tác viên dư luận xã hội trên địa bàn phường.                                                                                                                                                                                                                                                                                                   | Ban chỉ đạo 35, Ban XDD | Trưởng Ban             | Thường xuyên, theo quy định của cấp trên | Nắm bắt và định hướng dư luận xã hội kịp thời, không để phát sinh các tình huống phức tạp, tạo thành "điểm nóng" trên địa bàn phường. |         |
|                                                                                                                     | 49              | Ban hành kế hoạch, hướng dẫn đánh giá cán bộ; Xây dựng hoặc cụ thể hóa tiêu chí đánh giá cán bộ                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          | Ban XDD                 | Trưởng Ban XDD         | Hàng năm                                 | Hướng dẫn cụ thể các tiêu chí đánh giá cán bộ, đảm bảo khách quan, thực chất, đánh giá đúng năng lực, phẩm chất của cán bộ            |         |
|                                                                                                                     | 50              | Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật của Đảng, đảm bảo dân chủ, khách quan, minh bạch. Tập trung giám sát thường xuyên đối với tổ chức đảng, đảng viên, nhất là đối với người đứng đầu để sớm phát hiện, uốn nắn những hạn chế, thiếu sót, phòng ngừa vi phạm. Xây dựng chương trình kiểm tra, giám sát có trọng tâm, trọng điểm, tập trung những lĩnh vực dễ phát sinh tham nhũng, tiêu cực. Kịp thời phát hiện và kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm. Giải quyết dứt điểm đơn thư tố cáo. Xác minh tài sản, thu nhập đúng quy định. Xử lý kịp thời, nghiêm minh tổ chức đảng, đảng viên vi phạm. | UBKT Đảng ủy            | Chủ nhiệm UBKT Đảng ủy | Thường xuyên                             |                                                                                                                                       |         |

| Nhóm lĩnh vực                                                                                                                      | Nội dung cụ thể |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        | Đơn vị<br>chủ trì                           | Người<br>phụ trách                                           | Thời gian /<br>Tiến độ                                                                                                                                                   | Kết quả mong đợi /<br>KPI                                                                                                                                                                                           | Ghi chú |
|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------|--------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
|                                                                                                                                    | STT             | Tên nội dung công việc                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 |                                             |                                                              |                                                                                                                                                                          |                                                                                                                                                                                                                     |         |
| <b>9. Xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh, nâng cao năng lực lãnh đạo cầm quyền</b>               | 51              | Thực hiện tốt quy chế phối hợp về công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng đối với các tổ chức có liên quan. Kiện toàn nhân sự ủy ban kiểm tra đảm bảo số lượng và chất lượng. Quan tâm công tác đào tạo, bồi dưỡng cho đội ngũ cán bộ kiểm tra để đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.                                                                                                                                                                                                                      | UBKT<br>Đảng ủy                             | Chủ<br>nhiệm<br>UBKT<br>Đảng ủy                              | Thường<br>xuyên                                                                                                                                                          |                                                                                                                                                                                                                     |         |
|                                                                                                                                    | 52              | Tiếp tục xây dựng tổ chức cơ sở đảng trong sạch, vững mạnh toàn diện; Tập trung chỉ đạo các chi, đảng bộ tiếp tục triển khai thực hiện nghiêm túc mô hình “chi bộ 4 tốt”, “đảng bộ cơ sở 4 tốt”; Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát đảng viên, thường xuyên rà soát, sàng lọc, kiên quyết, kịp thời đưa những đảng viên không còn đủ tư cách ra khỏi đảng;<br>Nâng cao chất lượng kết nạp đảng viên.<br>Xây dựng Đề án/Kế hoạch phát triển đảng viên nhiệm kỳ 2025-2030 và Kế hoạch phát triển đảng viên hàng năm. | Ban XDD                                     | Trưởng<br>Ban                                                | Thường<br>xuyên, theo<br>quy định<br>của cấp trên<br>Xây dựng<br>Kế hoạch<br>phát triển<br>đảng viên<br>vào tháng<br>12/2025<br>đối với Đề<br>án/Kế<br>hoạch<br>nhiệm kỳ | Tỷ lệ phát triển đảng viên mới hàng năm và nhiệm kỳ đạt và vượt chỉ tiêu tình giao và Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ phường đề ra.<br>Không có tổ chức cơ sở đảng xếp loại hàng năm không hoàn thành nhiệm vụ. |         |
| <b>10. Đảm bảo quốc phòng - an ninh; giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, nâng cao hoạt động đối ngoại Nhân dân</b> | 53              | Tham mưu Đảng ủy, UBND phường xây dựng và triển khai hiệu quả nghị quyết, kế hoạch về nhiệm vụ QP-AN trong từng năm và cả nhiệm kỳ                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     | Công an<br>phường;<br>Ban<br>CHQS<br>phường | Trưởng<br>CAP, Chỉ<br>huy<br>trưởng<br>Ban<br>CHQS<br>phường | Hàng năm                                                                                                                                                                 |                                                                                                                                                                                                                     |         |

| Nhóm lĩnh vực                                                                                                                                                  | Nội dung cụ thể |                                                                                                                                                                              | Đơn vị<br>chủ trì                           | Người<br>phụ trách                                           | Thời gian /<br>Tiến độ                    | Kết quả mong đợi /<br>KPI                     | Ghi chú |
|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------|--------------------------------------------------------------|-------------------------------------------|-----------------------------------------------|---------|
|                                                                                                                                                                | STT             | Tên nội dung công việc                                                                                                                                                       |                                             |                                                              |                                           |                                               |         |
| <b>10. Đảm bảo quốc<br/>phòng - an ninh;<br/>giữ vững an ninh<br/>chính trị, trật tự<br/>an toàn xã hội,<br/>nâng cao hoạt<br/>động đối ngoại<br/>Nhân dân</b> | 54              | Duy trì nghiêm chế độ trực sẵn sàng chiến đấu, phối hợp Công an và các lực lượng kịp thời xử lý các tình huống, không để bị động, bất ngờ                                    | Công an<br>phường;<br>Ban<br>CHQS<br>phường | Trưởng<br>CAP, Chỉ<br>huy<br>trưởng<br>Ban<br>CHQS<br>phường | Thường<br>xuyên                           |                                               |         |
|                                                                                                                                                                | 55              | Nâng cao chất lượng huấn luyện, xây dựng kế hoạch, tổ chức diễn tập phòng thủ dân sự phường nhiệm kỳ 2025-2030; bảo đảm đồng bộ vũ khí, trang bị, phương tiện theo phân cấp. | Công an<br>phường;<br>Ban<br>CHQS<br>phường | Trưởng<br>CAP, Chỉ<br>huy<br>trưởng<br>Ban<br>CHQS<br>phường | Thực hiện<br>theo kế<br>hoạch của<br>tỉnh |                                               |         |
|                                                                                                                                                                | 56              | Thực hiện tốt công tác tuyển chọn, gọi công dân nhập ngũ hằng năm, bảo đảm công khai, dân chủ, đúng luật.                                                                    | Công an<br>phường;<br>Ban<br>CHQS<br>phường | Trưởng<br>CAP, Chỉ<br>huy<br>trưởng<br>Ban<br>CHQS<br>phường | Thường<br>xuyên                           | Đảm bảo hoàn thành<br>100% chỉ tiêu được giao |         |
|                                                                                                                                                                | 57              | Thực hiện nghiêm quy chế phối hợp giữa Ban CHQS với Công an, MTTQ và các phòng, ban, đoàn thể, nắm chắc tình hình an ninh trật tự trên địa bàn.                              | Công an<br>phường;<br>Ban<br>CHQS<br>phường | Trưởng<br>CAP, Chỉ<br>huy<br>trưởng<br>Ban<br>CHQS<br>phường | Thường<br>xuyên                           |                                               |         |

| Nhóm lĩnh vực                                                                                                                                                  | Nội dung cụ thể |                                                                                                                                                                                              | Đơn vị<br>chủ trì                           | Người<br>phụ trách                                           | Thời gian /<br>Tiến độ | Kết quả mong đợi /<br>KPI                                                                                                                              | Ghi chú |
|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------|--------------------------------------------------------------|------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
|                                                                                                                                                                | STT             | Tên nội dung công việc                                                                                                                                                                       |                                             |                                                              |                        |                                                                                                                                                        |         |
| <b>10. Đảm bảo quốc<br/>phòng - an ninh;<br/>giữ vững an ninh<br/>chính trị, trật tự<br/>an toàn xã hội,<br/>nâng cao hoạt<br/>động đối ngoại<br/>Nhân dân</b> | 58              | Chủ động tham gia phòng, chống “diễn biến hòa bình”, các loại tội phạm, tệ nạn xã hội, bảo đảm môi trường ổn định để phát triển kinh tế - xã hội.                                            | Công an<br>phường;<br>Ban<br>CHQS<br>phường | Trưởng<br>CAP, Chỉ<br>huy<br>trưởng<br>Ban<br>CHQS<br>phường | Thường<br>xuyên        | Giữ vững ANTT, kéo giảm số vụ TTXH, TNGT, cháy nổ. Tiếp nhận 100% tin báo, tố giác tội phạm và xử lý trên 90%. Xử lý 100% vụ việc tham nhũng, tiêu cực |         |
|                                                                                                                                                                | 59              | Tăng cường xây dựng thể trận quốc phòng toàn dân gắn với thể trận an ninh nhân dân và phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc.                                                            | Công an<br>phường;<br>Ban<br>CHQS<br>phường | Trưởng<br>CAP, Chỉ<br>huy<br>trưởng<br>Ban<br>CHQS<br>phường | Thường<br>xuyên        |                                                                                                                                                        |         |
|                                                                                                                                                                | 60              | Tăng cường công tác tuyên truyền, giáo dục cho cán bộ, chiến sĩ và nhân dân về quan điểm, chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước trong hội nhập quốc tế, đối ngoại nhân dân. | Công an<br>phường;<br>Ban<br>CHQS<br>phường | Trưởng<br>CAP, Chỉ<br>huy<br>trưởng<br>Ban<br>CHQS<br>phường | Thường<br>xuyên        |                                                                                                                                                        |         |
|                                                                                                                                                                | 61              | Tham gia các hoạt động giao lưu, hữu nghị với các địa phương, lực lượng vũ trang bạn theo phân cấp, góp phần mở rộng quan hệ đoàn kết, hợp tác.                                              | Công an<br>phường;<br>Ban<br>CHQS<br>phường | Trưởng<br>CAP, Chỉ<br>huy<br>trưởng<br>Ban<br>CHQS<br>phường | Thường<br>xuyên        |                                                                                                                                                        |         |

| Nhóm lĩnh vực                                                                                                                      | Nội dung cụ thể |                                                                                                                                                                   | Đơn vị chủ trì                     | Người phụ trách                            | Thời gian / Tiến độ | Kết quả mong đợi / KPI | Ghi chú |
|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------|--------------------------------------------|---------------------|------------------------|---------|
|                                                                                                                                    | STT             | Tên nội dung công việc                                                                                                                                            |                                    |                                            |                     |                        |         |
| <b>10. Đảm bảo quốc phòng - an ninh; giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, nâng cao hoạt động đối ngoại Nhân dân</b> | 62              | Xây dựng Đảng bộ Công an phường và Chi bộ Quân sự phường trong sạch, vững mạnh; nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của chi , đảng bộ và đội ngũ đảng viên. | Công an phường;<br>Ban CHQS phường | Trưởng CAP, Chỉ huy trưởng Ban CHQS phường | Thường xuyên        |                        |         |
|                                                                                                                                    | 63              | Xây dựng Nghị quyết về an ninh - quốc phòng                                                                                                                       | Đảng ủy phường                     | Bí thư Đảng ủy phường                      | Hàng năm            |                        |         |
|                                                                                                                                    | 64              | Quan tâm đào tạo, bồi dưỡng, quy hoạch, sử dụng đội ngũ cán bộ Công an, Quân sự phường đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.                              | Công an phường;<br>Ban CHQS phường | Trưởng CAP, Chỉ huy trưởng Ban CHQS phường | Thường xuyên        |                        |         |
| <b>11. Mặt trận tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội</b>                                                               | 65              | Xây dựng KH giám sát phản biện hàng năm                                                                                                                           | Ủy ban MTTQ Việt Nam phường        | Chủ tịch Ủy ban MTTQ Việt Nam phường       | Tháng 12/2025       |                        |         |
|                                                                                                                                    | 66              | Ban hành Kế hoạch chuyển đổi số trong MTTQ, các tổ chức đoàn thể                                                                                                  |                                    |                                            | Tháng 12/2025       |                        |         |
|                                                                                                                                    | 67              | Ban hành đề án xây dựng khu dân cư tự quản, đoàn kết, ấm no, hạnh phúc                                                                                            |                                    |                                            | Quý 1/2026          |                        |         |
|                                                                                                                                    |                 |                                                                                                                                                                   |                                    |                                            |                     |                        |         |



**PHU LỤC 2**  
**DANH MỤC CÁC DỰ ÁN TRONG ĐIỂM KIẾN NGHỊ TỈNH ƯU TIÊN ĐẦU TƯ**  
**TRONG GIAI ĐOẠN 2026-2030 ĐI QUA PHƯỜNG PHƯỚC BÌNH**  
(Kèm theo Kế hoạch số 26 - KH/ĐU ngày 06/11/2025 của Đảng ủy phường Phước Bình)

Đơn vị tính: Triệu đồng

| STT | Danh mục dự án                                                                                                       | Địa điểm xây dựng                | Thời gian khởi công - hoàn thành | Năng lực thiết kế                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   | Dự kiến tổng mức đầu tư | Chủ đầu tư |
|-----|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------|----------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------|------------|
| 1   | Hoàn thiện mặt đường, HTTN đường Liên khu vực 2, từ đường ĐT 759 đến ĐT 741 (Nối Phường Phước Bình với Xã Long Hưng) | Phường Phước Bình - Xã Long Hưng | 2026-2030                        | Đầu tuyến kết nối với đường ĐT759 thuộc địa phận P. Phước Bình cuối tuyến kết nối với đường ĐT 741 thuộc địa phận Xã Long Hưng; Tổng chiều dài tuyến khoảng: 3,9km; Bề rộng mặt đường 12m; Hai bên là lề đường và hệ thống thoát nước; Mặt đường cấp cao A1; Hoàn thiện hệ thống thoát nước dọc, thoát nước ngang tuyến đường và an toàn giao thông | 150.000                 |            |
| 2   | Hoàn thiện mặt đường, hệ thống thoát nước đường Hùng Vương (Nối Phường Phước Bình với Xã Long Hưng)                  | Phường Phước Bình - Xã Long Hưng | 2026-2030                        | Đầu tuyến kết nối với đường ĐT741 thuộc địa phận Xã Long Hưng, cuối tuyến kết giáp với đường Hồ Long Thủy, Phường Phước Long; Tổng chiều dài tuyến khoảng: 10km; mặt đường cấp cao A1; Hoàn thiện hệ thống thoát nước dọc, hệ thống thoát nước ngang tuyến đường và an toàn giao thông                                                              | 250.000                 |            |
| 3   | Đầu tư xây dựng đường từ phường Phước Bình đi phường Phước Long (song song đường ĐT 759)                             | Phường Phước Bình - Phước Long   | 2026-2030                        | Tổng chiều dài tuyến khoảng 7,5km; Đầu tuyến giáp với đường ĐT 759 thuộc địa phận P. Phước Bình, cuối tuyến giao với đường Yên Thế thuộc địa phận phường Phước Long;<br>Quy mô: Xây dựng mặt đường cấp cao A1; Hoàn thiện hệ thống thoát nước dọc, hệ thống thoát nước ngang tuyến đường và an toàn giao thông                                      | 50.000                  |            |



**PHỤ LỤC 3**  
**DANH MỤC CÁC DỰ ÁN TRONG ĐIỂM ĐỀ XUẤT ƯU TIÊN**  
**ĐẦU TƯ TRONG GIAI ĐOẠN 2026-2030 CỦA PHƯỜNG PHƯỚC BÌNH**  
(Kèm theo Kế hoạch số 26 - KH/ĐU, ngày 06/11/2025 của Đảng ủy phường Phước Bình)

Đơn vị tính: Triệu đồng

| STT      | Danh mục dự án                                                            | Địa điểm xây dựng | Thời gian khởi công - hoàn thành | Năng lực thiết kế                                                                                                                                                                                                                                                                                           | Dự kiến tổng mức đầu tư | Chủ đầu tư |
|----------|---------------------------------------------------------------------------|-------------------|----------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------|------------|
| <b>I</b> | <b>Lĩnh vực giao thông</b>                                                |                   |                                  |                                                                                                                                                                                                                                                                                                             | <b>901.000</b>          |            |
| 1        | Cải tạo, sửa chữa một số tuyến đường nội ô khu phố 6,7,8,9                | P.Phước Bình      | 2026-2030                        | GPMB, đầu tư mương thoát nước, sửa chữa mặt đường, đầu tư HTCS                                                                                                                                                                                                                                              | 50.000                  |            |
| 2        | Cải tạo, sửa chữa một số tuyến đường nội ô khu phố Long Điền 1            | P.Phước Bình      | 2026-2030                        | GPMB, đầu tư mương thoát nước, sửa chữa mặt đường, đầu tư HTCS                                                                                                                                                                                                                                              | 30.000                  |            |
| 3        | Cải tạo, sửa chữa một số tuyến đường nội ô khu phố Long Điền 2            | P.Phước Bình      | 2026-2030                        | GPMB, đầu tư mương thoát nước, sửa chữa mặt đường, đầu tư HTCS                                                                                                                                                                                                                                              | 25.000                  |            |
| 4        | Đầu tư xây dựng đường Vành đai 2 (đoạn từ ĐT 759 đến đường Hoàng Văn Thụ) | P.Phước Bình      | 2026-2030                        | Tổng chiều dài tuyến khoảng 1,62km; Đầu tuyến giáp với đường ĐT 759, cuối tuyến giáp với đường Hoàng Văn Thụ (LKV6);<br>Quy mô: Xây dựng mặt đường theo quy hoạch; xây dựng hệ thống thoát nước và hệ thống an toàn giao thông theo tiêu chuẩn, vượt nối mở rộng 200m đoạn vành đai 2 ra đường 759 hiện hữu | 60.000                  |            |
| 5        | Xây dựng đường kết nối từ Long Điền đến đường Lý Tự Trọng (đường CKV15)   | P.Phước Bình      | 2026-2030                        | Tổng chiều dài tuyến khoảng 3,7km; Đầu tuyến giáp với đường vành đai 1 khu phố Long Điền cuối tuyến đầu nối đường vành đai 1 Thôn An Lương;<br>Quy mô: Xây dựng mặt đường theo quy hoạch; hệ thống thoát nước và hệ thống an toàn giao thông                                                                | 130.000                 |            |

| STT | Danh mục dự án                                                                     | Địa điểm xây dựng | Thời gian khởi công - hoàn thành | Năng lực thiết kế                                                                                                                                                                                                                                | Dự kiến tổng mức đầu tư | Chủ đầu tư |
|-----|------------------------------------------------------------------------------------|-------------------|----------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------|------------|
| 6   | Hoàn thiện hạ tầng kỹ thuật, thảm nhựa mặt đường đường Nguyễn Thái Học             | P.Phước Bình      | 2026-2030                        | Tổng chiều dài tuyến khoảng: 2,5km; Thảm nhựa mặt đường rộng 12m; hoàn thiện Hệ thống thoát nước dọc: gấn đan chịu lực, Xây dựng hệ thống bó vỉa, cửa thu nước hai bên tuyến đường; Bố trí biển báo, sơn kẻ đường theo tiêu chuẩn 41/2019/BGTVT. | 32.000                  |            |
| 7   | Đầu tư xây dựng đường Phạm Ngũ Lão                                                 | P.Phước Bình      | 2026-2030                        | Tổng chiều dài tuyến khoảng 2,2km (Bắt đầu từ đường Nguyễn Thái Học đến giáp ranh suối Đăk Kat)<br>Quy mô: Xây dựng mặt đường theo quy hoạch; hệ thống thoát nước và hệ thống an toàn giao thông                                                 | 62.000                  |            |
| 8   | Đầu tư xây dựng đường Ngô Thị Nhậm                                                 | P.Phước Bình      | 2026-2030                        | Tổng chiều dài tuyến khoảng 1,5km (Khu phố 3)<br>Quy mô: Xây dựng mặt đường theo quy hoạch; hệ thống thoát nước và hệ thống an toàn giao thông                                                                                                   | 42.000                  |            |
| 9   | Đầu tư xây dựng đường Hồ Tùng Mậu                                                  | P.Phước Bình      | 2026-2030                        | Tổng chiều dài tuyến khoảng 1km (Khu phố 3)<br>Quy mô: Xây dựng mặt đường theo quy hoạch; hệ thống thoát nước và hệ thống an toàn giao thông                                                                                                     | 28.000                  |            |
| 10  | Đầu tư xây dựng đường Trần Quốc Thảo (từ đường Hùng Vương đến đường Tú Xương)      | P.Phước Bình      | 2026-2030                        | Tổng chiều dài tuyến khoảng 1,7km (Bắt đầu từ đường Hùng Vương đến đường ĐT 759)<br>Quy mô: Xây dựng mặt đường theo quy hoạch; hệ thống thoát nước và hệ thống an toàn giao thông                                                                | 38.000                  |            |
| 11  | Đầu tư xây dựng đường Nguyễn Thượng Hiền (từ đường Võ Văn Kiệt đến đường Tú Xương) | P.Phước Bình      | 2026-2030                        | Tổng chiều dài tuyến khoảng 2,9km (Bắt đầu từ đường Võ Văn Kiệt đến đường ĐT 759)<br>Quy mô: Xây dựng mặt đường theo quy hoạch; hệ thống thoát nước và hệ thống an toàn giao thông                                                               | 64.000                  |            |

| STT | Danh mục dự án                                                                           | Địa điểm xây dựng | Thời gian khởi công - hoàn thành | Năng lực thiết kế                                                                                                                                                                                                  | Dự kiến tổng mức đầu tư | Chủ đầu tư |
|-----|------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------|----------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------|------------|
| 12  | Đầu tư xây dựng đường từ đường qua khu di tích Cây Khế Bà Định đến đường Trần Quốc Thảo) | P.Phước Bình      | 2026-2030                        | Tổng chiều dài tuyến khoảng 2,6km (Bắt đầu từ đường qua khu di tích Cây Khế Bà Định đến đường Trần Quốc Thảo)<br>Quy mô: Xây dựng mặt đường theo quy hoạch; hệ thống thoát nước và hệ thống an toàn giao thông     | 58.000                  |            |
| 13  | Xây dựng đường từ đường ĐT 759 đến đường ĐT 741 (nối tiếp với đường đi qua hồ Đắc Krat)  | P.Phước Bình      | 2026-2030                        | Tổng chiều dài tuyến khoảng 2,6km (Bắt đầu từ đường ĐT 759 hướng đi Đồng Xoài)<br>Quy mô: Xây dựng mặt đường theo quy hoạch; hệ thống thoát nước và hệ thống an toàn giao thông                                    | 90.000                  |            |
| 14  | Nâng cấp, mở rộng, hoàn thiện hệ thống hạ tầng kỹ thuật đường Đào Duy Từ                 | P.Phước Bình      | 2026-2030                        | Tổng chiều dài tuyến khoảng 1,3km (Bắt đầu từ đường Võ Văn Kiệt đến khu dân cư Nhơn Hòa 2)<br>Quy mô: Nâng cấp, mở rộng dựng mặt đường theo quy hoạch; xây dựng hệ thống thoát nước và hệ thống an toàn giao thông | 42.000                  |            |
| 15  | Xây dựng đường Phan Đình Phùng                                                           | P.Phước Bình      | 2026-2030                        | Tổng chiều dài tuyến khoảng 2,2km (Bắt đầu từ đường Hùng Vương đến khu dân cư Nhơn Hòa 1)<br>Quy mô: Nâng cấp, mở rộng dựng mặt đường theo quy hoạch; xây dựng hệ thống thoát nước và hệ thống an toàn giao thông  | 70.000                  |            |
| 16  | Xây dựng đường Vành đai 1 (đoạn từ khu dân cư Long Điền đến Suối Dung)                   | P.Phước Bình      | 2026-2030                        | Tổng chiều dài tuyến khoảng 5,9km (Bắt đầu từ đường ĐT 759 đến Suối Dung)<br>Quy mô: GPMB, xây dựng mặt đường; xây dựng hệ thống thoát nước và hệ thống an toàn giao thông                                         | 30.000                  |            |

| STT        | Danh mục dự án                                                                                                  | Địa điểm xây dựng | Thời gian khởi công - hoàn thành | Năng lực thiết kế                                                                                                                                                                                                                                    | Dự kiến tổng mức đầu tư | Chủ đầu tư |
|------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------|----------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------|------------|
| 17         | Đầu tư xây dựng đường từ đường Lý Tự Trọng đến Khu công nghiệp Long Giang (hết ranh địa giới Phường Phước Bình) | P.Phước Bình      | 2026-2030                        | Tổng chiều dài tuyến khoảng 1,6km; Đầu tuyến giáp với đường Lý Tự Trọng thuộc địa phận P. Phước Bình, cuối tuyến giáp với địa phận Xã Đa Kĩa;<br>Quy mô: Xây dựng mặt đường theo quy hoạch; hệ thống thoát nước và hệ thống an toàn giao thông       | 50.000                  |            |
| <b>II</b>  | <b>Lĩnh vực Hạ tầng kỹ thuật - Công viên cây xanh</b>                                                           |                   |                                  |                                                                                                                                                                                                                                                      | <b>280.000</b>          |            |
| I          | Đầu tư hồ Đát Krat điều tiết chống ngập úng TTHC                                                                | P.Phước Bình      | 2026-2030                        | Nạo vét lòng hồ diện tích 12,1ha; Đường giao thông, bờ kè xung quanh lòng hồ và đầu nối HTTN; Xây kè để bảo vệ bờ đập; Đầu nối các hệ thống thoát nước nền lòng hồ; Cây xanh, thảm cỏ, chiếu sáng, hoa viên và các công trình phụ trợ theo quy hoạch | 280.000                 |            |
| <b>III</b> | <b>Lĩnh vực khoa học công nghệ</b>                                                                              |                   |                                  |                                                                                                                                                                                                                                                      | <b>40.000</b>           |            |
| 1          | Đầu tư trang thiết bị nhà hòa tắng nghĩa trang                                                                  | P.Phước Bình      | 2026-2030                        | Đường dây và trạm biến áp.; Máy phát điện dự phòng; Đầu tư thiết bị 02 lò hỏa táng; Hệ thống xử lý nước thải, rác thải và các hạng mục phụ trợ khác                                                                                                  | 20.000                  |            |
| 2          | Đầu tư các thiết bị khoa học công nghệ phục vụ chuyên đổi số và giảng dạy các trường TH, THCS                   | P.Phước Bình      | 2026-2030                        | Đầu tư thiết bị khoa học công nghệ phục vụ dạy và học như: thiết bị phòng anh văn, thiết bị phòng tin học, thiết bị phòng thí nghiệm, thiết bị phòng âm nhạc....                                                                                     | 20.000                  |            |
| <b>IV</b>  | <b>Lĩnh vực giáo dục</b>                                                                                        |                   |                                  |                                                                                                                                                                                                                                                      | <b>30.000</b>           |            |
| 1          | Đầu tư nâng cấp, sửa chữa một số trường THCS Phước Bình đạt chuẩn                                               | P.Phước Bình      | 2026-2030                        | Sửa chữa, đầu tư trụ sở UBND phường Phước Bình thành các phòng học, phòng chức năng theo tiêu chuẩn khi bàn giao trụ sở UBND phường Phước Bình cho trường THCS quản lý sử dụng                                                                       | 10.000                  |            |

| STT | Danh mục dự án                                                  | Địa điểm xây dựng | Thời gian khởi công - hoàn thành | Năng lực thiết kế                                                                                                                                                               | Dự kiến tổng mức đầu tư | Chủ đầu tư |
|-----|-----------------------------------------------------------------|-------------------|----------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------|------------|
| 2   | Đầu tư nâng cấp, sửa chữa một số trường TH Long Giang đạt chuẩn | P.Phước Bình      | 2026-2030                        | Sửa chữa, đầu tư trụ sở UBND xã Long Giang thành các phòng học, phòng chức năng theo tiêu chuẩn khi bàn giao trụ sở UBND xã Long Giang cho trường TH Long Giang quản lý sử dụng | 10.000                  |            |
| 2   | Đầu tư nâng cấp, sửa chữa một số trường mẫu giáo đạt chuẩn      | P.Phước Bình      | 2026-2030                        | Đầu tư, sửa chữa cơ sở vật chất một số trường mẫu giáo trên địa bàn phường Phước Bình đảm bảo đạt chuẩn                                                                         | 10.000                  |            |

ĐẢNG BỘ TỈNH ĐỒNG NAI  
ĐẢNG ỦY PHƯỜNG PHƯỚC BÌNH

\*



ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Phước Bình, ngày 06 tháng 11 năm 2025

**DANH MỤC CÁC DỰ ÁN KÊU GỌI ĐẦU TƯ**  
**TRONG GIAI ĐOẠN 2026-2030 CỦA PHƯỜNG PHƯỚC BÌNH**  
(Kèm theo Kế hoạch số 26 - KH/ĐU, ngày 06/11/2025 của Đảng ủy phường Phước Bình)

Đơn vị tính: triệu đồng

| STT | Danh mục dự án                                | Địa điểm xây dựng | Thời gian khởi công - hoàn thành | Năng lực thiết kế                                                             | Dự kiến tổng mức đầu tư | Chủ đầu tư |
|-----|-----------------------------------------------|-------------------|----------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------|-------------------------|------------|
| 1   | Khu dân cư Long Điền                          | P.Phước Bình      | 2026-2030                        | Đầu tư hoàn thiện các công trình hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội trong dự án | 3.645                   |            |
| 2   | Khu Trung tâm thương mại Phước Bình           | P.Phước Bình      | 2026-2030                        | Đầu tư nâng cấp Trung tâm Thương mại                                          | 100                     |            |
| 3   | Hoa viên nghĩa trang Bình Sơn                 | P.Phước Bình      | 2026-2030                        | Đầu tư hoàn thiện các công trình hạ tầng kỹ thuật trong dự án                 | 1.000                   |            |
| 4   | Cụm Công nghiệp Long Giang                    | P.Phước Bình      | 2026-2030                        | Đầu tư hoàn thiện các công trình hạ tầng kỹ thuật trong dự án                 | 185                     |            |
| 5   | Khu dân cư và Bảo tồn Văn hoá dân tộc S'Tiêng | P.Phước Bình      | 2026-2030                        | Đầu tư hoàn thiện các công trình hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội trong dự án | 200                     |            |
| 6   | Khu dân cư Khu phố 1                          | P.Phước Bình      | 2026-2030                        | Đầu tư hoàn thiện các công trình hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội trong dự án | 200                     |            |
| 7   | Khu dân cư Khu phố Phước Vĩnh                 | P.Phước Bình      | 2026-2030                        | Đầu tư hoàn thiện các công trình hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội trong dự án | 250                     |            |
| 8   | Khu dân cư Khu phố Phước Sơn                  | P.Phước Bình      | 2026-2030                        | Đầu tư hoàn thiện các công trình hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội trong dự án | 180                     |            |